TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2026/QĐST - DS	*CT, ngày 21 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 208 và 209 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 964/2025/TLST-DS 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* ***Nguyên đơn***: Ông **Đoàn Trọng Thể**, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Số 116/51B đường Cách mạng tháng tám, tổ 7, khu vực 5, phường Bùi Hữu N, quận Bình T, thành phố CT (nay là khu vực 16, phường Bình T, thành phố CT).

* ***Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:*** Ông **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm: 1985. (Hợp đồng ủy quyền ngày 26/11/2025). Địa chỉ liên hệ: Số 449 đường Nguyễn Văn C (nối dài), phường An B, thành phố CT.

* ***Bị đơn***: Ông **Trần Minh X**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Ấp Trường T, xã Trường L, huyện Phong Đ, thành phố CT (nay là xã Trường L, thành phố CT).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nợ:* Thống nhất bị đơn ông Trần Minh X có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Đoàn Trọng T tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 13/01/2026 là 128.620.000 đồng (Một trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó:

+ Nợ gốc: 118.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu đồng).

+ Tiền lãi: 10.620.000 đồng (Mười triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm trả tiền thì phải trả lãi chậm trả do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả đến khi bị đơn trả hết số tiền trên cho nguyên đơn theo quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Thống nhất thời gian và cách thức trả nợ sẽ do Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – CT điều chỉnh.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Nguyên đơn ông Đoàn Trọng T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.607.750 đồng (Một triệu, sáu trăm lẻ bảy nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – CT.

Bị đơn ông Trần Minh X phải nộp 1.607.750 đồng (Một triệu, sáu trăm lẻ bảy nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THA cùng cấp
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân